

Số: 158/SNN-CCTS

Trà Vinh, ngày 15 tháng 10 năm 2020

V/v tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn
người nuôi thực hiện biện pháp
phòng bệnh phân trắng trên
tôm nước lợ

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các huyện: Cầu Ngang, Duyên Hải, Châu Thành, Trà Cú và thị xã Duyên Hải;
- Phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện: Cầu Ngang, Duyên Hải, Châu Thành, Trà Cú và phòng Kinh tế thị xã Duyên Hải.

Hiện nay, thời tiết diễn biến khá phức tạp, mưa, nắng bất thường làm môi trường ao nuôi tôm biến động, là điều kiện thuận lợi cho các loại mầm bệnh phát sinh, gây hại cho tôm nuôi. Trong thời gian gần đây bệnh phân trắng trên tôm gây thiệt hại cho bà con nuôi tôm trên địa bàn tỉnh, bệnh xuất hiện tập trung đối với hình thức nuôi tôm thâm canh, thâm canh mật độ cao, đặc biệt là đối với ao lót bạt, bệnh thường xuất hiện vào thời điểm nắng nóng, nhiệt độ cao. Theo nghiên cứu của các chuyên gia, bệnh phân trắng do nhiều nhóm tác nhân gây ra, có thể do: nhóm virus (đã phát hiện sự có mặt của MBV và HPV), vi khuẩn thuộc nhóm *Vibrio*, nhóm ký sinh trùng, vi bào tử trùng, ... và thường xuất hiện đối với ao nuôi bị nhiễm bẩn, mật độ tảo và hàm lượng chất hữu cơ cao. Khi bị bệnh tôm có biểu hiện chậm lớn, phân đàn nhiều cỡ, mềm vỏ, bơi lội chậm chạp, giảm bắt mồi và ruột rỗng không có thức ăn; Gan tụy chuyển màu lợt, mềm nhũn, ruột và phân chuyển sang màu vàng hoặc trắng, thường phát hiện các sợi phân trắng hoặc vàng nâu tại sàn ăn, nổi trên mặt nước và dồn vào góc ao cuối hướng gió. Bệnh phân trắng trong thời gian qua đã gây thiệt hại đến hiệu quả sản xuất của người nuôi ở các vùng nuôi tôm trọng điểm trên địa bàn tỉnh.

Để kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn cơ sở nuôi sớm khắc phục, hạn chế gây thiệt hại đến sản xuất, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn yêu cầu các đơn vị chuyên môn trực thuộc Sở; Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành phố chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện, Phòng Kinh tế thị xã, thành phố; chính quyền địa phương cấp xã tuyên truyền, hướng dẫn người nuôi cần lưu ý thực hiện một số biện pháp như sau:

1. Cơ sở nuôi cần thực hiện cải tạo ao nuôi đúng cách nhằm loại bỏ các mầm bệnh tồn lưu trong vụ nuôi trước.

- Đối với ao/bể lót bạt: Sau khi kết thúc vụ nuôi bạt cần được chà, rửa vệ sinh sạch sẽ, xử lý bạt ao bằng vôi CaO với liều lượng 400 - 500kg/1.000m², phơi nắng trong thời gian ít nhất 1tuần, sau đó cấp nước vào ao/bể, có thể sử dụng Chlorin với nồng độ ít nhất 30 ppm (30g/m³) để diệt mầm bệnh và sau đó xử lý nước đạt tiêu chuẩn trước khi thả giống.

- Đối với ao đất: Cần cày, xới và phơi khô đáy ao ít nhất 2-3 tuần, xử lý bằng vôi bột CaO với liều lượng 500 - 600kg/1.000m², sau đó rửa ao, cấp nước vào ao xử lý bằng hóa chất Chlorin với nồng độ ít nhất 30 ppm (30g/m³), diệt khuẩn kỹ và xử lý các bước tiếp theo, khi nào các yếu tố môi trường đạt tiêu chuẩn thì mới tiến hành thả giống.

2. Cơ sở nuôi nên có hệ thống ao chứa, ao lắng với diện tích phù hợp với quy trình nuôi để có thể chủ động nguồn nước sạch cấp vào ao nuôi khi có nhu cầu. Nên áp dụng xử lý nước bằng hệ thống lọc cơ học qua 02 giai đoạn trước khi thả giống:

- Giai đoạn 1: Lọc cơ học từ ao lắng qua ao xử lý.

- Giai đoạn 2: Lọc cơ học từ ao xử lý qua ao sãn sàng lót bạt, sau đó xử lý nước đạt tiêu chuẩn để chủ động cấp trực tiếp vào ao nuôi.

3. Chọn con giống chất lượng tốt, cần phải kiểm tra, xét nghiệm không mang các mầm bệnh nguy hiểm như bệnh đốm trắng (WSSV), Vi khuẩn *V. Parahaemolyticus*, Bệnh hoại tử cơ (IMNV), bệnh do Vi bào tử trùng (EHP) bằng phương pháp PCR. Mật độ thả giống phù hợp với quy trình nuôi theo hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và PTNT, nên thả nuôi từ 2 - 3 giai đoạn:

- Giai đoạn 1: ương giống thời gian 25-30 ngày;

- Giai đoạn 2: nuôi thương phẩm giai đoạn 60 ngày.

- Giai đoạn 3: nuôi thương phẩm đến thu hoạch.

Định kỳ 1 tháng/lần sang tôm từ ao này sang ao khác để cắt đứt sự phát triển của mầm bệnh, tạo môi trường thông thoáng để tôm phát triển tốt.

4. Sử dụng thức ăn cho tôm đảm bảo chất lượng và hàm lượng chất dinh dưỡng, không bị ẩm mốc, thức ăn đúng kích cỡ từng giai đoạn, thường xuyên kiểm tra sãn ăn để tránh dư thừa thức ăn gây ô nhiễm môi trường nước và tạo điều kiện cung cấp nguồn dinh dưỡng cho các tác nhân gây bệnh. Hạn chế việc sử dụng thức ăn tươi sống (nghêu, sò, ốc,...) không rõ nguồn gốc.

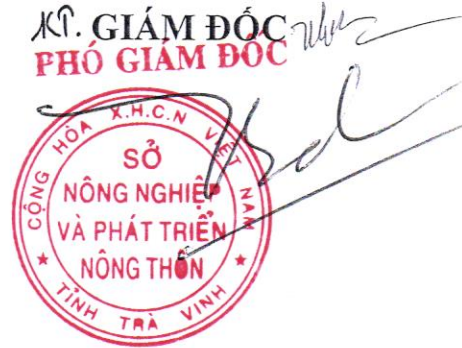
5. Thường xuyên theo dõi, quản lý tốt các yếu tố môi trường như pH, độ mặn, độ kiềm nhiệt độ, NH₃, Oxy hòa tan, NO₂, DO...để có biện pháp xử lý kịp thời; Kiểm soát tốt sự phát triển của tảo (không để tảo phát triển quá dày).

6. Khi tôm bị nhiễm bệnh, để việc phòng, trị mang lại hiệu quả cao, cơ sở nuôi cần phải lấy mẫu xét nghiệm để xác định đúng tác nhân gây bệnh và có biện pháp điều trị phù hợp, kịp thời.

Đề nghị các đơn vị sớm chỉ đạo thực hiện. Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để phối hợp, xử lý kịp thời./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, các PGĐ Sở;
- Đài Phát thanh - Truyền hình TV (nhờ đưa tin)
- Chi cục Thủy sản;
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y;
- Trung tâm Khuyến nông;
- Lưu: VT.



Trần Văn Dũng